

UBND THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ
CÔNG VĂN SỐ: 01/BC-BRS
SỐ: 2016/CT
04/9/14
Ngày: 4/9/14
Chuyên: 4/9/14

Thừa Thiên Huế, ngày 18 tháng 7 năm 2014

BÁO CÁO

Triển khai công tác rà soát việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và kết quả rà soát thí điểm tại 9 xã phường

Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 27/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Chương trình phối hợp số 4836/CTr-BLĐTBXH-MTTW ngày 05/12/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 17/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chương trình tổng rà soát chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng trong 2 năm (2014 - 2015).

Ban rà soát việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng tỉnh báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ ĐÃ TRIỂN KHAI Ở CÁC CẤP VỀ CÔNG TÁC RÀ SOÁT CHUNG:

1. Cấp Tỉnh

- UBND Tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 21/CT-UBND ngày 3/7/2014 về việc thực hiện Chương trình tổng rà soát chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng trong 2 năm (2014 - 2015) và thành lập Ban rà soát cấp tỉnh theo Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 29/5/2014 với 12 thành viên do Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban.
- Ban rà soát cấp tỉnh:
 - + Ban hành văn bản hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố, thành lập Ban rà soát cấp huyện và xây dựng Kế hoạch tổng rà soát.
 - + Tổ chức Hội nghị quán triệt chủ trương Tổng rà soát của Trung ương, các văn bản chỉ đạo của tỉnh và tập huấn cho Ban rà soát cấp huyện, Ban rà soát 9 xã/phường/thị trấn làm điểm.
 - + Cung cấp số liệu (người có công, thân nhân người có công dự kiến cần rà soát) cho Ban rà soát cấp huyện.
 - + Xây dựng và triển khai Kế hoạch tuyên truyền thực hiện Tổng rà soát trên các phương tiện thông tin đại chúng.
 - + Phân công các thành viên Ban rà soát phụ trách từng lĩnh vực và địa bàn.
 - + UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể đã có kế hoạch và các văn bản đề đơn đốc việc triển khai trong hệ thống.

2. Cấp huyện:

- Đến ngày 30/5/2014, tất cả các huyện, thị xã, thành phố đã thành lập Ban rà soát, xây dựng Kế hoạch thực hiện và hướng dẫn các xã/phường/thị trấn triển khai.
- Đã triển khai tập huấn xong cho Ban rà soát cấp xã.
- Cung cấp danh sách người có công đang hưởng chính sách đến cấp xã.



3. Cấp xã:

- Tất cả các xã/phường/thị trấn đã thành lập Ban rà soát cấp xã và Tổ rà soát ở khu dân cư theo đúng theo thành phần quy định; ban hành Kế hoạch rà soát và đã triển khai tập huấn cho các thành viên tổ rà soát.

- Cung cấp danh sách người có công và thân nhân của người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng của mỗi khu dân cư cho Tổ rà soát.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT ĐIỂM CỦA 9 XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

- Thời gian tiến hành rà soát điểm từ ngày 15/6-15/7/2014.

Qua báo cáo của các đơn vị rà soát điểm, Ban rà soát tỉnh bước đầu tổng hợp, thống nhất như sau:

1. Số lượng đơn vị và đối tượng rà soát (dự kiến):

TT	ĐƠN VỊ		ĐỐI TƯỢNG							TỔNG
	Huyện	Xã	TN LS	BM VN AH	TBB	CĐ HH	CC GĐ CM	TN XP	TN (hưởng tuất)	
1	TP Huế	Phước Vĩnh	133		99	24	20	7	1	284
2	Phong Điền	Phong Mỹ	73		37	39	57	8	1	215
3	Quảng Điền	TT Sịa	156		31	22	12	2	2	225
4	Hương Trà	Hương Chữ	275	1	63	34	159	3	1	536
5	Hương Thủy	Thủy Phương	392	1	136	17	252	2	1	801
6	Phú Vang	Phú Đa	492	3	98	7	376	2	3	981
7	Phú Lộc	Lộc Thủy	173		26	25	162	5	1	392
8	Nam Đông	Hương Sơn	139		11	7	48	2	3	210
9	A Lưới	Hồng Thái	14		96	28	9	11	8	166
TỔNG			1847	5	597	203	1095	42	21	3810

Các khu dân cư đều tiến hành niêm yết công khai danh sách người có công và thân nhân người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng thuộc diện rà soát (7 nhóm) theo danh sách cấp xã cung cấp đảm bảo quy trình hướng dẫn.

2. Công tác tuyên truyền:

- Đã tổ chức triển khai công tác tuyên truyền với nhiều hình thức như thông qua các cuộc họp ở khu dân cư, hệ thống phát thanh địa phương, ngoài tuyên truyền về chủ trương Tổng rà soát, nội dung tuyên truyền còn chú ý đến việc thông tin về các chế độ chính sách của Đảng, Nhà nước về Pháp luật Ưu đãi người có công.

- Đối với quy trình họp khu dân cư trước khi tiến hành rà soát thì các đơn vị làm điểm đều tổ chức họp dân theo đúng hướng dẫn. Ngoài ra trong quá trình rà soát, một số đơn vị đã chỉ đạo hệ thống phát thanh trên địa bàn liên tục tuyên truyền về chủ trương, nội dung, mục đích của việc tổng rà soát.

- Việc tổ chức họp ở khu dân cư được tiến hành song song với việc niêm yết công khai danh sách do cấp huyện, xã chuyển theo thông tin trên địa bàn. Tuy nhiên ở một số khu dân cư tham gia họp chỉ đạt từ 50 – 60% tổng số dân trên địa bàn, cá biệt có địa bàn chỉ có khoảng 30%.

3. Hình thức triển khai rà soát:

- Có 60 khu dân cư tiến hành theo hình thức tập trung tại nhà sinh hoạt cộng đồng để rà soát. Theo hình thức này thì các đoàn thể cụm dân cư lập phiếu rà soát có cán bộ chính sách xã và Ban rà soát xã giám sát

- Có 42 khu dân cư tiến hành theo hình thức đi đến từng gia đình người có công và thân nhân để rà soát.

- Riêng ở xã Hồng Thủy, huyện A Lưới tiến hành rà soát theo hình thức tập trung, nhóm thân nhân liệt sỹ thì tiến hành theo hình thức đi đến từng gia đình do phong tục, tập quán ở địa phương.

- Trong quá trình triển khai, những khu dân cư rà soát theo hình thức tập trung nếu có trường hợp người có công, thân nhân người có công không đến tập trung thì tổ rà soát đi đến tận gia đình để tiến hành rà soát.

4. Cách thức rà soát:

- Các thành viên Tổ rà soát là người trực tiếp tiến hành rà soát, ở một số địa bàn, do không có tổ chức Đoàn thanh niên vì vậy Đoàn cấp xã cử thành viên tham gia rà soát.

- Ban rà soát cấp xã phân công thành viên phụ trách từng khu dân cư để phối hợp với Tổ rà soát trong quá trình rà soát. Đối với các khu dân cư tiến hành rà soát theo hình thức tập trung, Ban chỉ đạo cấp xã đã phân công các thành viên ban rà soát tham gia trong buổi rà soát (riêng cán bộ thương binh xã hội tham gia tất cả các buổi) để kịp thời giải đáp thắc mắc đối với người có công cũng như trao đổi kịp thời với cán bộ trực tiếp rà soát trong việc tiếp cận, xử lý thông tin nhằm có chất lượng phiếu tốt.

- Riêng thị trấn Sịa, huyện Quảng Điền việc rà soát do các thành viên là trong Ban rà soát thị trấn là Hội phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, và Đoàn Thanh niên, cán bộ phụ trách công tác Lao động - TB & XH và tổ rà soát thôn cùng tiến hành rà soát có sự tham gia giám sát của Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch UBMT thị trấn;

5. Việc thống kê, tổng hợp kết quả rà soát: 3728 (trên số dự kiến 3810)

- Tổng số đối tượng, thân nhân được rà soát: 3.693, trong đó:

+ Thực hiện đúng chế độ ưu đãi: 3691, chiếm tỷ lệ 99,95%

+ Thực hiện chưa đầy đủ chế độ ưu đãi: 0

+ Thực hiện sai chế độ ưu đãi: 02, chiếm tỷ lệ 0,05%. Trong đó có 01 trường hợp là người vừa hưởng chế độ người có công giúp đỡ cách mạng vừa hưởng chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học (huyện Nam Đông) và 01 trường hợp con liệt sỹ đã trưởng thành vẫn hưởng chế độ tuất liệt sỹ (thị xã Hương Trà).

+ Tổng số đối tượng, thân nhân không rà soát: 35, trong đó:

* Có 4 trường hợp người có công theo quy định có tên trong danh sách quản lý đến tháng 3/2014 song đến thời điểm rà soát đã từ trần

* Có 31 trường hợp là thân nhân không rà soát là những trường hợp trước đây thờ cúng liệt sỹ nay đã ủy quyền cho thân nhân ở địa phương khác thờ cúng.

- Qua rà soát cũng phát hiện có 7 trường hợp tồn đọng, trong đó:

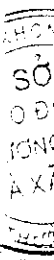
* Có 4 trường hợp khen thưởng kháng chiến (huyện Phú Vang 03 trường hợp, thành phố Huế 01 trường hợp).

* Có 3 trường hợp đề nghị suy tôn liệt sỹ (tx Hương Trà), các trường hợp này hiện không có giấy tờ làm căn cứ công nhận liệt sỹ theo quy định hiện hành.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi:

- Chủ trương Tổng rà soát của Trung ương là đúng đắn, hợp lòng dân, tạo sự đồng thuận trong nhân dân.



- Việc triển khai có sự phối hợp chặt chẽ của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và ngành Lao động – Thương binh và Xã hội các cấp.

- Trong quá trình triển khai dưới sự chỉ đạo của Ban rà soát cấp huyện, Ban rà soát cấp xã đã thường xuyên chỉ đạo và đôn đốc các tổ trưởng sau khi tập huấn về sẽ triển khai họp dân công bố quyết định thành lập tổ rà soát và danh sách các đối tượng được rà soát của từng tổ.

- Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn phục vụ cho công tác rà soát đến các tổ rà soát để tuyên truyền phổ biến đến tận người dân.

- Quá trình thực hiện luôn được bảo đảm công khai, dân chủ, trách nhiệm và đúng theo quy định và hướng dẫn cũng như tiến độ cấp trên đề ra.

- Công tác niêm yết công khai sau khi rà soát các tổ đều thực hiện đảm bảo đúng thời gian và quy trình hướng dẫn.

2. Khó khăn, vướng mắc:

- Ở một số địa phương việc tập huấn chưa kỹ, dẫn đến chất lượng tập huấn chưa cao.

- Đội ngũ trực tiếp rà soát ở các địa bàn dân cư đa số chưa kinh qua công tác thực hiện chính sách người có công vì vậy hạn chế trong việc nắm bắt chế độ chính sách ưu đãi người có công. Một số do hạn chế về sức khỏe và trình độ nên việc đi lại cũng như ghi chép gặp khó khăn.

- Mặt dù công tác thông tin truyền truyền được triển khai nhưng nhân dân tham gia cũng chưa nhiều từ đó việc phát hiện làm đúng, làm sai, hưởng đúng, hưởng sai cũng chưa được phản ánh một cách đầy đủ.

Tóm lại:

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, sự đồng thuận của nhân dân, việc rà soát thí điểm được triển khai thực hiện theo đúng chủ trương, chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh, bước đầu đạt được kết quả, xác định đúng đối tượng, phạm vi rà soát, nhiệm vụ, quy trình rà soát đúng tiến độ, làm tiền đề cho việc rà soát đồng loạt đạt kết quả tốt hơn.

3. Kinh nghiệm:

- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của Ban chỉ đạo, triển khai các nội dung trong Hướng dẫn và Kế hoạch rà soát đảm bảo hợp lý và khoa học.

- Việc rà soát tập trung tại khu dân cư, nhà sinh hoạt cộng đồng thể hiện được ưu điểm là nhanh chóng, thuận tiện cho tổ rà soát. Trong quá trình rà soát, đối với những điểm tập trung ở khu dân cư đều có thành viên Ban rà soát cấp xã tham gia vì vậy đã kịp thời giải đáp những thắc mắc của đối tượng cũng như giúp tổ rà soát tập trung.

- Theo phương pháp và hình thức này thì quá trình tiến hành rà soát được nhanh chóng, thuận lợi, dễ làm, không mất nhiều thời gian (trung bình từ 3-7 ngày đã hoàn thành khảo sát). Đối với những trường hợp không đến được hoặc những giấy tờ liên quan như Bằng Tổ quốc ghi công, Huân chương và các giấy tờ liên quan khác... không thể mang đến được thì Ban rà soát, kết hợp cùng với các thành viên trong Tổ rà soát đến trực tiếp tại các gia đình để thực hiện việc kê khai, rà soát, nắm bắt, ghi rõ, đầy đủ các thông tin theo yêu cầu của biểu mẫu.

- Về các thông tin trên phiếu qua rà soát ghi chép thực tế một số thông tin phân đánh giá ở các mục đúng, chưa đầy đủ, sai nếu không có phần ghi chú thì không thể tổng hợp chính xác.

IV. NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CẦN TẬP TRUNG ĐỂ RÀ SOÁT DIỆN RỘNG:

Trên cơ sở rút kinh nghiệm công tác làm điểm để công tác rà soát diện rộng đạt được mục tiêu yêu cầu đề ra cần tập trung một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm sau:

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các Kế hoạch, hướng dẫn của các cấp về công tác Tổng rà soát.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền để công đồng dân cư và toàn xã hội nắm bắt được chủ trương, pháp luật của Nhà nước về ưu đãi người có công nói chung và mục đích, ý nghĩa của cuộc tổng rà soát từ đó phát huy hết trách nhiệm cũng như tiếng nói của người dân tại các cuộc họp ở khu dân cư nhất là việc huy động người dân tham gia tích cực các cuộc họp của khu dân cư.

3. Nâng cao tinh thần trách nhiệm và năng lực của Ban rà soát các cấp, nhất là đối với các hội đoàn thể tham gia rà soát. Các thành viên Ban rà soát các cấp thường xuyên về cơ sở để hướng dẫn và kiểm tra giám sát công tác rà soát ở các tổ

4. Qua rà soát điểm cho thấy việc rà soát theo hình thức mời người có công, thân nhân người có công đến tập trung ở thôn tổ, cụm dân cư do các đoàn thể ở cụm dân cư ghi phiếu có sự kiểm tra hướng dẫn của cán bộ lao động xã phường và tổ rà soát cấp xã tham gia là phù hợp vừa bảo đảm cả chất lượng và thời gian, (để thực hiện tốt hình thức rà soát này Ban rà soát xã phải lập kế hoạch về thời gian cụ thể cho từng tổ). Tuy nhiên, tùy điều kiện thực tế ở mỗi địa phương có thể lựa chọn hình thức thích hợp hoặc kết hợp cả hai hình thức tập trung và tại gia đình để thuận tiện công việc và đạt yêu cầu về chất lượng và tiến độ rà soát

5. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tham mưu cho Ban rà soát cấp tỉnh điều chỉnh, bổ sung thêm một số thông tin trong các mẫu phiếu rà soát và biểu tổng hợp để đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

6. Nhằm phát hiện những vấn đề sai sót trong quá trình ghi phiếu cũng như để nhân dân phản ánh những trường hợp hưởng không đúng chính sách sau khi rà soát xong phải niêm yết công khai nơi công cộng đúng thời gian quy định

7. Thời gian triển khai đại trà bắt đầu từ 25 tháng 7; thời gian hoàn thành tổng hợp ở tổ xong trước 25/8/2014

Trên đây là báo cáo kết quả công tác triển khai rà soát người có công trên địa bàn tỉnh và rà soát 9 xã/ phường/ thị trấn và một số giải pháp tập trung để thực hiện Tổng rà soát diện rộng theo Kế hoạch 46/KH-UBND

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy; UBND tỉnh;
- Bộ LĐTBXH&XH, UBTWMTQVN;
- TB, Phó TB và các thành viên BRS tỉnh;
- Ban rà soát cấp huyện;
- Lưu: CSCC, VT

**TMBAN RÀ SOÁT
PHÓ BAN TRỰC**

NGUYỄN THANH KIỂM
GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG TB&-XH

